**TỔNG HỢP ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**ĐỀ 1:**

**I.Phần đọc – hiểu văn bản(3.0 điểm)**

Đọc khổ thơ sau và trả lời câu hỏi.

*“...Trên đường hành quân xa*

*Dừng chân bên xóm nhỏ*

*Tiếng gà ai nhảy ổ:*

*“Cục… cục tác cục ta”*

*Nghe xao động nắng trưa*

*Nghe bàn chân đỡ mỏi*

*Nghe gọi về tuổi thơ…”*

***(Ngữ Văn 7 – Tập 1)***

**Câu 1**:Khổ thơ trên trích trong văn bản nào mà em được học trong chương trình Ngữ văn THCS? Tác giả là ai? (0.5 điểm)

**Câu 2**: Nêu nội dung khổ thơ trên. (1.0 điểm)

**Câu 3**: Khổ thơ trên tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó? (1.5điểm)

1. **Phần tập làm văn ( 7.0 điểm)**

**Câu 1:(**2.0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 15 – 20 dòng) trình bày suy nghĩ của em về tình hình trật tự an toàn giao thông của nước ta hiện nay.

**Câu 2**:(5.0 điểm)

Hãy kể một việc làm mà nhờ đó em mang lại niềm vui cho người khác.

**-HẾT-**

**ĐỀ 2:**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Nàng bất đắc dĩ nói:*

*- Thiếp sở dĩ nương tựa vào chàng, vì có cái thú vui nghi gia nghi thất. Nay đã bình rơi trâm gãy, mây tạnh mưa tan, sen rũ trong ao, liễu tàn trước gió; khóc tuyết bông hoa rụng cuống, kêu xuân cái én lìa đàn, nước thẳm buồm xa, đâu còn có thể lên núi Vọng Phu kia nữa.*

**Câu 1**: Vũ Nương nói câu nói trên trong hoàn cảnh nào?

**Câu 2**: Cụm từ “*thú vui nghi gia nghi thất*” có nghĩa là gì?

**Câu 3**: Chỉ ra phép tu từ được sử dụng trong câu văn''*Nay đã bình rơi trâm gãy.......Vọng Phu kia nữa*''?

Nêu nội dung của đoạn trích trên?

**Câu 4**: Những hình ảnh được Vũ Nương dùng trong lời nói có gì đặc biệt, điều đó thể hiện tâm trạng của nàng như thế nào?

1. **PHẦN TẬP LÀM VĂN (7 điểm)**

**Câu 1** (2 điểm). Em hãy viết đoạn văn nghị luận ngắn về hiện tượng học đối phó của học sinh hiện nay

**Câu 2** (5 điểm) Tưởng tượng 20 năm sau, vào một ngày hè, em về thăm lại trường cũ. Hãy viết thư cho bạn học hồi ấy kể lại buổi thăm trường đầy xúc động đó.

----HẾT---

**ĐỀ 3:**

**Câu 1: (2 điểm)**

Cho câu thơ: "Không có kính rồi xe không có đèn"

a. Chép chính xác 3 câu thơ còn lại để hoàn thành khổ thơ cuối tác phẩm "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" của Phạm Tiến Duật.

b. Nêu nội dung đoạn thơ trên bằng 1 đến 2 câu văn.

c. Cho biết câu thơ cuối sử dụng biện pháp tu từ gì? Nêu tác dụng biện pháp tu từ đó?

**Câu 2: (1 điểm)**

Giải thích ý nghĩa của các thành ngữ sau và cho biết mỗi thành ngữ liên quan đến phương châm hội thoại nào:

a. Nửa úp nửa mở.

b.Ông nói gà bà nói vịt.

**Câu 3: (2 điểm)**

Hiện tượng một số thanh thiếu niên hiện nay có thói quen ỷ lại người khác trong học tập và trong công việc.Hãy nêu ý kiến của em về hiện tượng đó.

**Câu 4: (5 điểm)**

Đã có lần em cùng bố, mẹ ( hoặc anh, chị) đi thăm mộ người thân trong ngày lễ, tết, .... Hãy viết bài văn kể về buổi đi thăm đáng nhớ đó.

------------------------------Hết---------------------------------

**ĐỀ 4:**

**Câu 1. (2.0 điểm)** Đọc đoạn thơ rồi thực hiện các yêu cầu:

Kiều càng sắc sảo, mặn mà,  
So bề tài, sắc, lại là phần hơn.  
Làn thu thủy, nét xuân sơn,  
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.  
Một, hai nghiêng nước nghiêng thành,  
Sắc đành đòi một, tài đành họa hai.

(Ngữ văn 9, tập 1, trang 81 – NXB Giáo dục, 2007)

**a**. Đoạn thơ trên trích từ văn bản nào? Thuộc tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**b**. Xác định thể thơ.

**c.** Tìm biện pháp tu từ trong đoạn thơ trên? Tác dụng của tu từ đó?.

**Câu 2:** (**2.0 điểm)**

1. **Thế nào là cách dẫn trực tiếp ?**
2. Tìm lời dẫn trong câu sau và cho biết đó là lời dẫn nào? Là ý nghĩ hay lời nói của nhân vật?

“Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là làng trẻ con Việt gian đó ư? Chúng nó cũng bị người ta rẽ rúng, hắt hủy đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu...Ông lão nắm chặt tay lại mà rít lên:

Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này.”

**Câu 3**: **2.0 điểm**

Hiện tượng một số thanh thiếu niên có thói quen ỷ lại người khác trong học tập và trong công việc. Hãy viết một đoạn văn nêu ý kiến của em về hiện tượng đó.

**Câu 4**: **4.0 điểm**

Kể lại một giấc mơ, trong đó em được gặp lại người thân đã xa cách lâu ngày.

……………..Hết……………..

**ĐỀ 5:**

**Câu 1: ( 2.0 điểm)** Đọc phần trích sau và trả lời câu hỏi.

*Bố đi chân đất. Bố đi ngang dọc đông tây đâu đâu con không hiểu. Con chỉ thấy ngày nào bố cũng ngâm chân xuống nước, xuống bùn để câu quăng. Bố tất bật đi từ khi ngọn cỏ còn đẫm sương đêm.Khi bố về cũng là lúc ngọn cỏ đã đẫm sương đêm. Cái thùng câu bao lần chà đi, xát lại bằng sắn thuyền, cái ống câu nhẵn mòn, cái cần câu bóng dấu tay cầm ….Con chỉ biết cái hòm đồ nghề cắt tóc sực mùi dầu máy tra tông -đơ, cái xếp ghế bao lần thay vải nó theo bố đi xa lắm:*

*- Bố ơi, bố chữa làm sao được lành lặn đôi bàn chân ấy…đôi bàn chân dầm sương dãi nắng đã thành bệnh…*

*( Tuổi Thơ im lặng - Duy Khán)*

**a.** Đoạn trích trên đã sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

**b.**Tìm lời dẫn trong đoạn trích trên? Cho biết dẫn theo cách trực tiếp hay gián tiếp?

**c.** Nêu khái niệm cách dẫn vừa tìm ở câu b.

**Câu 2: (2.0 điểm)** Từ nội dung đoạn trích phần đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 150 đến 200 chữ về lòng biết ơn?

**Câu 3: ( 1.0 điểm)**Giải thích nghĩa của cá thành ngữ sau và cho biết mỗi thành ngữ liên quan đến phương châm hội thoại nào?

- Cãi chày cãi cối

- Nói như đấm vào tai

**Câu 4: ( 5.0 điểm)**

Tưởng tượng 20 năm sau về thăm lại mái trường mà hiện tại em đang học. Hãy viết thư cho một bạn học hồi ấy, kể lại buổi thăm trường đầy xúc động đó.

**--------------HẾT--------------**

**ĐỀ 6:**

**I/ ĐỌC-HIỂU:(3 điểm**)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

…Chàng bèn theo lời,lập một đàn tràng ba ngày đêm ở bến Hoàng Giang.Rồi quả thấy Vũ Nương ngồi trên một chiếc kiệu hoa đứng giữa dòng,theo sau có đến năm mươi chiếc xe cờ tán,võng lọng,rực rỡ đầy song,lúc ẩn ,lúc hiện.

Chàng vội gọi,nàng vẫn ở giữa dòng mà nói vọng vào:

-Thiếp cảm ơn đức của Linh Phi,đã thề sống chết cũng không bỏ.Đa tạ tình chàng,thiếp chẳng thể trở về nhân gian được nữa.

Rồi trong chốc lát,bóng nàng loang loáng mờ nhạt dần và biến đi mất.

(Theo Ngữ Văn 9-Tập 1)

1.Đoạn trích trên dẫn từ văn bản nào?Của ai?Viết theo thể loại gì?

2.Hãy ghi lại lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích trên rồi chuyển sang gián tiếp.

3.Chỉ ra hai chi tiết kì ảo trong đoạn trích và cho biết việc đưa yếu tố kì ảo vào câu chuyện có ý nghĩa gì?

4.Từ*hoa* trong *một chiếc kiệu hoa* có được xem là thuật ngữ hay không? Vì sao?

**II/LÀM VĂN:(7 điểm)**

1.Viết một đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 10-15 dòng) nêu suy nghĩ của em về lời xin lỗi.

2.Kể lại giấc mơ em gặp lại người thân đã xa cách lâu ngày.

--HẾT--

**ĐỀ 7:**

**I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (3.0 ĐIỂM)**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Việt Nam đất nắng chan hòa*

*Hoa thơm quả ngọt bốn mùa trời xanh*

*Mắt đen cô gái long lanh*

*Yêu ai yêu trọn tấm tình thủy chung*

*Đất trăm nghề của trăm vùng*

*Khách phương xa tới lạ lung tìm xem*

*Tay người như có phép tiên*

*Trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ.*

(Trích *Bài thơ Hắc Hải –* Nguyễn Đình Thi)

**Câu 1:** Bài thơ được viết theo thể thơ nào? ***(0.5 điểm)***

**Câu 2:** Chỉ ra 2 hình ảnh về con người Việt Nam trong đoạn thơ trên. ***(1.0 điểm)***

**Câu 3:** Nêu tác dụng của biện pháp so sánh được sử dụng trong hai câu thơ *“Tay người như có phép tiên – Trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ”*. ***(1.0 điểm)***

**Câu 4:** Từ đoạn thơ trên, em cảm nhận như thế nào về vẻ đẹp của đất nước và con người Việt Nam? (Viết khoảng 5 – 7 dòng) ***(0.5 điểm)***

**II. LÀM VĂN (7.0 ĐIỂM)**

**Câu 1:** Em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 15 dòng), trình bày suy nghĩ về lối *học chay, học vẹt* của một số học sinh hiện nay. ***(2.0 điểm)***

**Câu 2:** Kể lại một giấc mơ, trong đó em được gặp lại người thân đã xa cách lâu ngày.***(5.0 điểm)***

**HẾT-**

**TỔNG HỢP HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ**

**I.Phần đọc – hiểu văn bản(3.0 điểm)**

**Câu 1**:**(0.5điểm)**

* Khổ thơ trên trích trong bài thơ *“Tiếng gà trưa”*  (0.25 điểm)
* Tác giả: Xuân Quỳnh (0.25 điểm)

**Câu 2: (1.0 điểm)**

Nội dung khổ thơ trên: Tiếng gà đánh thức những kỉ niệm tuổi thơ, đánh thức tình cảm làng quê thắm thiết, sâu nặng.

**Câu 3**:**(1.5điểm)**

\*Các biện pháp tu từ được sử dụng trong khổ thơ: (0.75điểm)

* Điệp từ: *“nghe”*
* Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác:

+ *“Nghe xao động nắng trưa”*

+*“Nghe bàn chân đỡ mỏi”*

+ *“Nghe gọi về tuổi thơ”*

\* Tác dụng:

* Điệp từ: Nhấn mạnh cảm xúc mà tiếng gà trưa đem lại cho người cháu. (0.25điểm)
* Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác: Tiếng gà trưa làm xao động cả không gian, xao động lòng người, làm thức dậy cả những kỉ niệm tuổi thơ.(0.5 điểm)

**II.Phần tập làm văn (7.0 điểm)**

**Câu 1: (2.0 điểm)**

1. **Giới thiệu vấn đề:**

Nêu tình hình chung về TTATGT ở nước ta hiện nay.

1. **Triển khai vấn đề:**
2. Giải thích: ATGT là tình trạng đi lại được yên ổn, không có tai nạn, không có thiệt hại về người và của.
3. Biểu hiện: Nạn ùn tắc, kẹt xe xảy ra hằng ngày vào những giờ cao điểm.
4. Nguyên nhân:

+ Do ý thức chấp hành luật giao thông của người dân còn kém: giành đường, đua xe, uống rượu, chở quá số người, chưa đủ tuổi, không bằng lái, không đội mũ bảo hiểm...

+ Hệ thống giao thông đường bộ xuống cấp nghiêm trọng, nhỏ hẹp.

+ Số lượng xe ô tô, xe máy chở quá tải, gây nguy cơ tai nạn có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

+ Chất lượng phương tiện tham gia giao thông không đảm bảo tiêu chuẩn kĩ thuật.

+ Do sự quản lí lỏng lẻo, còn nhiều thiếu sót của các cơ quan chức năng. Người vi phạm xử phạt rất nhẹ, chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

1. Tác hại:

+ Thiệt hại lớn về người: tử vong, thương tật, tàn phế…

+ Thiệt hại về của: Gia đình, xã hội(kinh tế chậm phát triển)

1. Giải pháp:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông.

+ Quy định cụ thể về việc phân luồng, phân tuyến, đặt biển báo hiệu, cho phép hoặc cấm các loại xe lưu thông vào những giờ nhất định. Tăng cường lực lượng đảm bảo an toàn giao thông.

+ Tăng cường kiểm định phương tiện tham gia giao thông. Kiểm tra những người điều khiển phương tiện phải thật sự đủ tiêu chuẩn nghề nghiệp, sức khỏe, đạo đức…

+ Xử lí nghiêm các trường hợp vi phạm ATGT.

1. **Kết thúc vấn đề:**

-Khẳng định lại vấn đề

-Suy nghĩ riêng của bản thân.

(Học tập nghiêm túc luật giao thông đường bộ và tuyên truyền với người thân.Chấp hành nghiêm về quy định ATGT).

**Câu 2**:**(5.0 điểm)**

**Yêu cầu chung:**

1.Kỹ năng:

- HS biết cách làm bài văn tự sự có kết hợp với các yếu tố: biểu cảm, miêu tả

(đặc biệt là miêu tả nội tâm) và nghị luận.

- Bố cục bài viết mạch lạc, biết cách xây dựng trình bày nội dung đoạn văn, diễn đạt lưu loát, văn viết có hình ảnh có cảm xúc chân thành.

2. Kiến thức:

- HS kể lại được một câu chuyện có nội dung: *Một việc làm đem đến niềm vui cho người khác có thể là người thân hoặc những người không quen biết.*

- Sử dụng ngôi kể thứ nhất trong bài làm.

**Yêu cầu cụ thể**: Bài làm cần đảm bảo những yêu cầu sau:

1. **Mở bài**: (0,5đ)

- Giới thiệu nhân vật và sự việc.

- Nêu khái quát cảm xúc của mình về việc làm đó.

**B.Thân bài**: (4.0 điểm)

- Kể lại diễn biến của sự việc. (2,0 đ)

+ Giới thiệu tình huống xảy ra sự việc ( thời gian, không gian, địa điểm).

+ Sự việc đó xảy ra cách đây bao lâu?

+ Hôm đó là thư mấy?

+ Khung cảnh xung quanh như thế nào?

+ Xuất hiện sự việc gì?

+ Người mình giúp đang trong hoàn cảnh cấp bách như thế nào? (Miêu tả ngoại hình và nội tâm nhân vật).

- Nhìn thấy sự việc như vậy tâm trạng của em như thế nào? (0,5đ)

- Thuật lại việc làm của em (kể và tả lại hành động của em) (0,5đ).

- Nêu kết quả của sự việc (0,5đ)

- Tâm trạng cảm xúc của người được giúp đỡ và em như thế nào?(0,5đ)

**C. Kết bài**: (0.5 điểm)

- Nêu suy nghĩ và cảm xúc của mình sau khi giúp đỡ được người khác.

- Rút ra bài học trong cuộc sống khi làm được việc tốt.

**ĐỀ 2:**

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**I.PHẦN ĐỌC HIỂU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **Câu 1**  **Câu 2**  **Câu 3**  **Câu 4** | Vũ Nương nói câu trên khi bị chồng nghi oan nàng hai lòng, không chung thủy.  “Thú vui nghi gia nghi thất”: ý nói nên cửa nên nhà, thành vợ thành chồng, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình.  Phép tu từ được sử dụng trong câu văn ''*Nay đã bình rơi trâm gãy.......Vọng Phu kia nữa*'' là: phép ẩn dụ.  - '"bình rơi trâm rơi": tình duyên đứt đoạn, gia đình đổ vỡ.  - "mây tạnh mưa tan": cảnh cũ dời đổi, chẳng thể trở về trạng thái cũ.  - "lên núi Vọng Phu": ý nói việc ngóng chờ chồng giống như Tô Thị bế con lên núi, ngóng trông Tô Văn đến mức hóa đá.  Nội dung: Vũ Nương đau khổ tới tột cùng vì hạnh phúc lứa đôi tan vỡ, ngay cả việc chờ đợi chồng, trông ngóng chồng như trước kia cũng không thể. Vũ Nương thất vọng khi bị Trương Sinh ruồng bỏ, tình vợ chồng gắn bó bấy lâu tan vỡ.  Những hình ảnh được Vũ Nương dùng trong lời nói đều là những hình ảnh ước lệ, điển tích điển cố  - Điều đó thể hiện Vũ Nương là người có học thức, thông minh, khôn khéo. Nàng nói có lý do và dùng đủ lí lẽ (được nương nhờ chàng, nào ngờ hạnh phúc mong manh, đổ vỡ) để giải thích nhưng bất thành nên trong tâm trạng rất thất vọng, đau đớn, tủi hổ, xót xa. | **0,5 điểm**   1. **điểm**   **1,0 điểm**  **0,5 điểm** |

**II. Phần Tập làm văn**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Nội dung | Điểm |
| Câu 1.  **Câu 2:** | **Yêu cầu học sinh viết đúng đoạn văn và đảm bảo các ý sau:**  Đặt vấn đề: Tình trạng học đối phó của học sinh hiện nay  Giải quyết vấn đề:  a/ Giải thích học đối phó :  - Học tập mà không có hứng thú, say mê, không tìm hiểu, không động não, ham thích.  - Học để tránh né, bị ép buộc, áp đặt từ ba mẹ, gia đình.  - Thể hiện sự đối phá bằng những hành động khác nhau, không gây ra tác hại ngay lập tức, nhưng để lại nhiều hậu quả xấu.  b/ Biểu hiện  - Chép sách khi thầy cô giao bài tập  - Hỏi bạn, nhìn bài, làm mọi cách gian lận để có điểm cao.  - Khi thầy cô giảng bài, lơ đễnh làm việc riêng, uể oải chép bài cho được cái mác "siêng học".  - Thiếu trung thực trong thi cử để có danh hiệu, đối phó với lòng tin của ba mẹ, sự nghiêm khắc của thầy cô, ...  c/ Tác hại của việc học đối phó:  - Ảnh hưởng đến tâm lý, gây thụ động, dẫn đến nhàm chán.  - Mất căn bản, nạn học sinh "nhảy lớp", học đến lớp 12 mà chính tả còn sai be bét, ...  - Ảnh hưởng đến sự trung thực của con người, học sinh đánh mất dần những nhân cách tốt.  - Về lâu dài, làm suy thoái nền giáo dục nước nhà.  -> Những người học đối phó không bao giờ đạt thành công thực sự trong đường đời.  d/ Cần phải làm gì để ngăn chặn nạn học đối phó?  - Học sinh chúng ta phải thay đổi ngay từ hôm nay, phải chủ động tìm hiểu và tiếp thu kiến thức.  - Ứng dụng những công nghệ hiện đại để giúp ích cho việc học tập.  - Trung thực khi thi cử, trong trường lớp, với bạn bè và chính bản thân.  Khẳng định vấn đề  Liên hệ bản thân  *(Gv linh động chấm và cho điểm, tùy thuộc vào mức độ diễn đạt của học sinh)*  ***Yêu cầu học sinh viết theo trình tự một bức thư và đảm bảo các ý sau:***  Đầu thư:   * Thời gian, địa điểm viết thư. * Lời chào gửi đầu thư. * Lí do viết thư.   Nội dung bức thư:   * Hỏi thăm tình hình trong những năm qua ( học tập, cuộc sống, công tác của bạn và một số bạn khác trong lớp ). * Giới thiệu về hoàn cảnh hiện tại của bản thân ( công việc, gia đình…) * Kể lại tình huống về thăm trường:   + Lí do về thăm trường cũ ( đi ngang qua, có chủ định về thăm…)   + Thời gian ( mùa hè); đi một mình hay đi với ai?   + Tâm trạng trước khi về thăm ( nếu là chủ định ): bồi hồi, xúc động, hồi hộp… * Quang cảnh ngôi trường khi đếm thăm:   + Ấn tượng đầu tiên khi nhìn thấy trường.   + Cảnh vật, thiên nhiên, sự thay đổi của cảnh vật ( hàng cây, cổng trường…)   + Quang cảnh ngôi trường khi đến thăm: miêu tả đôi nét về ngôi trường ( các dãy nhà, các phòng học, phòng chức năng, cơ sở vật chất của trường…)   + Cảnh vật gợi nhớ đến những hình ảnh xưa của bạn bè, thầy cô ( những kỉ niệm buồn, vui của tuổi học trò…) * Kể lại những cuộc gặp gỡ: đã gặp ai ( thầy cô, bạn bè…)? Nói chuyện gì? (tâm sự, ôn lại những kỉ niệm trong quá khứ…)? Cảm nghĩ sau buổi trò chuyện? * Kết thúc buổi thăm trường: cảm xúc về buổi thăm trường; những suy tưởng; tình cảm; những động lực thúc đẩy bản thân trong tương lai…   Cuối thư:   * Lời chào, lời chúc và lời hứa hẹn. * Ký tên. | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  4,0 điểm  0,5 điểm |

**ĐỀ 3:**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Câu 1: (2 điểm)**

1. Chép chính xác 3 câu thơ còn lại để hoàn thành khổ thơ cuối tác phẩm "Bài thơ về tiểu đội xe không kính" đúng sgk. ***(0.5 điểm)***
2. **Nội dung đoạn thơ:** Chiến tranh dù khốc liệt đến đâu cũng không làm lùi bước những người chiến sĩ bởi vì trong tim họ có lòng yêu nước. ***(0.5 điểm)***
3. **Nghệ thuật hoán dụ:** Trái tim - Chỉ người lính. Đây là cách nói hết sức gợi hình, gợi cảm nhằm nhấn mạnh lòng yêu nước nhiệt thành và ý chí quyết tâm giải phóng miền Nam. ***(1.0 điểm)***

**Câu 2: (1 điểm)**

a. Nửa úp nửa mở: Nói mập mờ, không nói ra hết ý ( Phương châm cách thức).(0.5 đ)

b.Ông nói gà bà nói vịt: Mỗi người nói một đằng không khớp nhau ( Phương châm quan hệ).(0.5 đ)

**Câu 3: (2 điểm)**

**a. Giới thiệu vấn đề**: (0.25 đ)

- Giới thiệu hiện tượng thanh niên ngày nay có thói quen ỷ lại người khác.

- Ỷ lại vào người khác là một thói quen xấu.

**b. Triển khai vấn đề**: (1.5 đ)

- Giải thích: Thói quen ỷ lại là gì?( là dựa dẫm vào người khác, không có ý thức tự giác chủ động giải quyết những công việc của bản thân).

- Những biểu hiện của thói quen ỷ lại:

+ Không biết nổ lực phấn đấu.

+ Chỉ trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác: Ở trường lớp, ở gia đình,...

- Nguyên nhân:

+ Lười biếng, thiếu trách nhiệm.

+ Hình thành những thói quen xấu.

+ Sống vô trách nhiệm, thiếu tự giác.

+ Không có tính độc lập, tự chủ.

+ Không có kĩ năng giải quyết mọi công việc trong cuộc sống.

- Bị coi thường, lên án.

- Hướng khắc phục:: Rèn luyện tính độc lập, tự chủ.

**c. Kết thúc vấn đề:** (0.25 đ)

- Khẳng định lại vấn đề.

-Liên hệ bản thân.

**Câu 4: (5 điểm)**

**a.Mở bài:**

Nhân dịp giỗ, lễ, tết... nhớ lại một buổi đi thăm mộ đáng nhớ.

**b.Thân bài:**

- Chuẩn bị:

+ Cùng bố mẹ..vào thời gian nào ( chiều, tối, sáng)

+ Địa điểm nghĩa trang...

- Kể lại buổi thăm mộ:

+ Gia đình em xuất phát đúng 5 giờ sáng và 6 giờ đã đến nơi.

+ Bày lễ, thắp thương

+ Tả cảnh sắc thiên nhiên phù hợp với tâm trạng con người

+ Tự nhủ lòng mình, mong người đã mất có mặt để được gặp gỡ.

+ Khấn, ước nguyện ( độc thoại nội tâm ).

- Hồi tưởng kỉ niệm xưa ( trọng tâm)

+ Những kỉ niệm gần gũi, gắn bó với người thân.

+ Câu chuyện về một kỉ niệm sâu sắc với người thân đã mất.

+ Mong muốn khỏe mạnh, học giỏi, trưởng thành, làm tiếp những gì còn dang dở của người đã mất.

- Hóa vàng, ra về.

**c.Kết bài:**

- Tảo mộ xong, gia đình em ra về. Tâm trạng lưu luyến, bâng khuâng.

- Qua tục lệ này, đã thể hiện truyền thống cao đẹp của người Việt Nam.

- Mong muốn năm nào cũng được đi tảo mộ cùng gia đình.

**ĐỀ 4:**

**Câu 1. (2.0 điểm)** Đọc đoạn thơ rồi thực hiện các yêu cầu:

**a**.Đoạn thơ trên trích từ văn bản : Chị em Thúy Kiều **0,25 điểm**

* Thuộc tác phẩm : Truyện Kiều **0,25 điểm**
* Tác giả : Nguyễn Du **0,25 điểm**

**b**. Xác định thể thơ: Lục bát **0,25 điểm**

**c**. Tìm biện pháp tu từ trong đoạn thơ trên và tác dụng của tu từ đó?. **1.0điểm**

- Ẩn dụ : “Làn thu thủy, nét xuân sơn,”→ đôi mắt của nàng sáng trong, long lanh như nước mùa thu, đôi lông mày đẹp, thanh thoát như nét núi mùa xuân.

- Nhân hóa: “Hoa ghen”, “Liễu hờn”→ vẻ đẹp tuyệt thế giai nhân làm cho tạo hóa ghen ghét, hờn giận đố kị. Qua đó dự báo về số phận không êm đềm trôi chảy.

**Câu 2. (2.0 điểm)**

a.Cách dẫn trực tiếp tức là nhắc lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật. Lời dẫn trực tiếp được đặt trong dấu ngoặc kép*.*

b. Tìm lời dẫn

- *Lời dẫn gián tiếp*: Chúng nó cũng là làng trẻ con Việt gian đó ư? Chúng nó cũng bị người ta rẽ rúng, hắt hủy đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu...(*ý nghĩ của nhân vật)*

-*Lời dẫn trực tiếp*:

Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này. (*Lời nói nhân vật).*

**Câu 3. (2.0 điểm)**

**1. Giới thiệu đoạn**

- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: thói quen ỷ lại

**2. Triển khai vấn đề**

**a. Giải thích vấn đề**

- Ỷ lại là tự bản thân không có ý thức trách nhiệm, không cố gắng trong cuộc sống mà dựa dẫm, trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác một cách thái quá.

- Ý nghĩa: câu nói nhấn mạnh đến tác hại của thói ỷ lại và cảnh báo về một hiện tượng trong đời sống: thói ỷ lại đang là căn bệnh nguy hiểm đối với con người, đặc biệt là thế hệ trẻ.

**b. Bàn luận vấn đề**

- Thực trạng hiện nay về sự ỷ lại: Nhiều bạn trẻ sống tự lập, tự mình làm việc và khẳng định chính mình, vẫn còn một bộ phận không nhỏ các bạn trẻ sống ỷ lại, dựa dẫm vào người khác.

- **Biểu hiện** của thói ỷ lại: thờ ơ với cuộc sống, công việc học tập của chính mình, không suỵ nghĩ cho tương lai, để mặc bố mẹ sắp đặt mọi việc, bé thì được mua điểm, lớn thì được chạy việc cho. Hay đơn giản hơn, từ những việc nhỏ nhất như dọn dẹp phòng ở, giặt giũ,... cũng lười nhác, để bố mẹ làm; gặp bài tập khó thì nhờ vả bạn bè,...

- **Nguyên nhân dẫn tới thói ỷ lại:**

+ Do sự lười biếng trong cả vận động và tư duy.

+ Do được gia đình nuông chiều.

- **Hậu quả của thói ỷ lại:**

+ Người sống ỷ lại, quen dựa dẫm thường lười lao động, suy nghĩ, tư duy, thiếu năng lực đưa ra quyết định trong những hoàn cảnh cần thiết. Từ đó, họ không làm chủ được cuộc đời, không có bản lĩnh, không có sáng tạo,... dễ gặp thất bại trong mọi việc.

+ Họ trở thành gánh nặng cho gia đình, xã hội.

+ Tương lai của đất nước không thể phát triển tốt đẹp nếu những chủ nhân tương lai của đất nước đều lười biếng, ỷ lại như vậy.

=> Đó là quan niệm sống lệch lạc.

**c. Bài học nhận thức và hành động**

+ Thế hệ trẻ cần học cách tự đứng trên đôi chân của mình, không được tự biến mình thành cây tầm gửi trong cuộc sống.

+ Thế hệ trẻ hôm nay cần tích cực rèn luyện, trau dồi kiến thức, kỹ năng sống thật tốt để luôn là người có bản lĩnh, có chính kiến và chủ động đưa ra những quyết định tỉnh táo, sáng suốt trong mọi việc.

+ Gia đình, nhà trường, xã hội cần thay đổi quan niệm về tình yêu thương và giáo dục, không nuông chiều hay quá bao bọc, cần hình thành và rèn luyện tính tự lập cho con em mình.

**3. Kết đoạn**

- Khẳng định lại tác hại của thói quen.

- Rút ra bài học cho bản thân.

**Câu 4: 4.0 điểm**

**Kể lại một giấc mơ, trong đó em được gặp lại người thân đã xa cách lâu ngày.**

**1. Mở bài:**

- Giới thiệu về giấc mơ, về người thân được gặp trong giấc mơ.

**2. Thân bài:**

**\****Kể lại hoàn cảnh diễn ra giấc mơ:*

- Giấc mơ ấy diễn ra khi nào? Vì sao lại có giấc mơ ấy ( do được gợi nhớ bởi một điều gì đó, do hôm ấy là ngày có liên quan đến người thân…)? Thời gian của giấc mơ?

- Gặp ai? (Người ấy còn sống hay đã mất? Khoảng cách về địa lí? Tình cảm của mình đối với người thân ấy?Đã bao lâu không gặp?)

- Bối cảnh của giấc mơ( không gian, thời gian, màu sắc, cảnh vật chủ đạo trong giấc mơ).

- Gặp người thân như thế nào? (Người ấy bỗng xuất hiện hay tình cờ gặp nhau?).

***\**** *Kể lại cuộc gặp gỡ và trò chuyện:*

- Chào hỏi giữa mình và người thân đó.

- Miêu tả người thân: khuôn mặt, mái tóc, ánh mắt, dáng điệu, lời nói, cử chỉ ( thay đổi nhiều hay vẫn nguyên vẹn như trong tiềm thức của mình)

- Nội dung cuộc trò chuyện:

+ Hỏi về công việc, cuộc sống hiện tại của người thân ( của mình )

+ Nhắc lại kỉ niệm ( sự gắn bó ) giữa mình và người thân đó.

+ Lời động động, khích lệ, nhắc nhở, dặn dò của người thân với mình.

*\* Kể lại tình huống khiến mình tỉnh giấc:*

- Chợt tỉnh dậy, nhận ra là mơ.

- Những hình ảnh vẫn còn đọng lại, những chi tiết về giấc mơ in sâu vào tâm trí.

**3. Kết bài:**

- Cảm xúc, suy nghĩ ( nhớ người thân, mong gặp người ấy…)

- Hứa hẹn với bản thân, với người thân về một điều gì đó trong tương lai.

……………..Hết……………..

**ĐỀ 5:**

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**Câu 1: ( 2.0 điểm)**

a. Phương thức biểu đạt : Tự sự **(0.5 đ )**

**b.**Tìm lời dẫn trong đoạn trích trên? Cho biết dẫn theo cách trực tiếp hay gián tiếp?

*- Lời dẫn: Bố ơi, bố chữa làm sao được lành lặn đôi bàn chân ấy…đôi bàn chân dầm sương dãi nắng đã thành bệnh…***(0.25 đ )**

*- Dẫn theo cách trực tiếp* **(0.25 đ )**

**c.** Nêu khái niệm: Nêu đúng khái niệm  **(1.0 đ )**

**Câu 2: (2.0 điểm)**  HS viết đúng hình thức một đoạn văn nghị luận . Đảm bảo các nội dung sau:

**\*Mở đoạn**: Giới thiệu dẫn dắt vấn đề nghị luận.

**\*Thân đoạn (1.5 đ )**

**- *Giải thích***: **(0.25 đ )**Trước hết cần hiểu về lòng yêu thương con người là gì? Lòng yêu thương con người được hiểu là sự đồng cảm, chia sẻ, thấu hiểu, giúp đỡ giữa những con người với nhau

***- Biểu hiện*: (0.25 đ )** Những biểu hiện của về lòng yêu thương con người như: quan tâm, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khó khăn, bất hạnh; yêu mến, trân trọng những người có phẩm chất, đạo đức tốt đẹp

**- *Nguyên nhân*: (0.5 đ )**Vì nó là một đức tính tốt đẹp mà mỗi con người cần có**.** Lòng yêu thương là phẩm chất cao quý làm nên nhân cách con người, làm nền tảng cho một xã hội tốt đẹp, văn minhCó lòng yêu thương thì sẽ không có căn bệnh vô cảm đang ăn mòn tuổi trẻ, phá huỷ đạo đức xã hội

**- *Kết quả*: (0.25 đ )** Yêu thương con người giúp chúng ta có thêm sức mạnh để vượt qua khó khăn, gian khổ trong cuộc sống, được mọi người yêu quý và kính trọng

**- *Bàn bạc mở rộng*(0.25 đ )*(* đảo ngược vấn đề - dẫn chứng)**  
**\*Kết đoạn(0.25 đ )**

* Khẳng định lại vấn đề nghị luận
* Suy nghĩ , liên hệ bản thân
* **Câu 3: ( 1.0 điểm)**Giải thích nghĩa của cá thành ngữ sau và cho biết mỗi thành ngữ liên quan đến phương châm hội thoại nào?
* - Cãi chày cãi cối : Cố cãi nhưng không có lí lẽ -> PCVC
* - Nói như đấm vào tai: nói gay gắt, trái ý người khác, khó tiếp thu-> PCLS

**Câu 4: ( 5.0 điểm)**

*\* Yêu cầu về hình thức*:

- Kiểu bài: tự sự kết hợp với các yếu tố miêu tả và biểu cảm.

- Nội dung: đủ các ý cơ bản trên.

- Hình thức: + Bố cục 3 phần rõ ràng, mạch lạc.

+ Diễn đạt tốt, giàu cảm xúc.

+ Viết đúng câu, biết viết đoạn văn.

Chữ viết đẹp, không sai chính tả.

*\* Yêu cầu về nội dung*:

**I - Mở bài: (0.5 điểm)**

kể lại lí do viết thư cho bạn

**I**I - **Thân bài (4.0 điểm)**

1.Hỏi thăm sức khỏe , công việc gia đình của bạn. **: (0.5 điểm)**

Giới thiệu khái quát về bản thân , gia đình , công viêc của mình hiện tại.

2.Tình huống trở về thăm trường. **: (0.5 điểm)**

- Ngày lễ…, ngày 20/11…một cuộc hen với bạn bè, đi với ai?

- Trở lại trường xưa trong miềm xúc động bồi hồi.

3. Ngôi trường sau 20 năm xa cách. **: (1.0 điểm)**

- Những nét mới.

- Những nét xưa.

- Kỉ niêm còn in trong tâm trí (Về bạn bè, thầy, cô, một trò tinh nghịch, một vật còn dấu ấn..)

4. Cuộc gặp gỡ với thầy cô bạn bè **: (1.0 điểm)**

- Những nét đổi thay. Những điều bất ngờ.

- Sự thành đạt hoặc những khó khăn

- Những vui mừng, chia sẻ, cảm thông.

- Mong muốn, lời hẹn ước .

5. Kết thúc cuộc gặp mặt . **: (1.0 điểm)**

Suy nghĩ của bản thân về trường lớp , bạn bè.

III - **Kết bài (0.5 điểm)**

- Khẳng định : kỉ niệm về trường lớp, thầy cô – là những kỉ niệm đẹp hình ảnh ngôi trường đọng mãi trong tâm trí em.

- Kết thúc thư.

**BIỂU ĐIỂM**

+ Điểm 9 – 10: như yêu cầu, châm chước một vài lỗi nhỏ.

+ Điểm 7 – 8: Đủ nội dung, văn viết chưa có cảm xúc sâu sắc.

+ Điểm 5 – 6: Đủ các ý chính, hợp lí; đảm bảo bố cục ba phần; chưa có cảm xúc; viết đoạn kém; sai ít lỗi diễn đạt.

+ Điểm 3 – 4: Đủ các ý chính; bố cục chưa rõ ràng; sai nhiều lỗi diễn đạt.

+ Điểm 0 – 2: Những trường hợp còn lại.

**--------------HẾT--------------**

**ĐỀ 6:**

**I.ĐỌC –HIỂU: (3 điểm)**

1.Đoạn trích được dẫn từ văn bản Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ ; viết theo thể loại truyện truyền kì.(**0,75đ)**

2.Lời dẫn trực tiếp:(**0,5đ**)

-Thiếp cảm ơn đức của Linh Phi,đã thề sống chết cũng không bỏ.Đa tạ tình chàng,thiếp chẳng trở về nhân gian được nữa.

-Chuyển thành lời dẫn gián tiếp:(**0,5đ**)

Chàng vội gọi,nàng vẫn ở giữa dòng mà nói vọng vào với chàng rằng nàng đã cảm ơn đức của Linh Phi,đã thề sống chết cũng không bỏ.Đa tạ tình chàng,nàng chẳng trở về nhân gian được nữa.

3.Hai chi tiết kì ảo: (**0,5đ**)

-Trương Sinh lập đàn giải oan,Vũ Nương trở về

-Vũ Nương ngồi trên kiệu hoa ,đứng ở giữa dòng,cờ xe,võng lọng rực rỡ.

4.Từ “hoa” trong “một chiếc kiệu hoa” không được xem là thuật ngữ vì nó không biểu thị khái niệm khoa học công nghệ và nó là hình ảnh ẩn du có tính biểu cảm.(**0,75đ**)

**II.LÀM VĂN: (7 ĐIỂM)**

**Câu 1:**

a. Nêu vấn đề:(0,25 điểm)

xin lỗi là 1 trong những nguyên tắc ứng xử có văn hóa của mỗi người trong giao tiếp hàng ngày.

b. Triển khai vấn đề: (1,5 điểm)

- Xin lỗi là viêc bày tỏ thái độ, tình cảm vủa con người khi ý thức việc làm sai trái của mình gây ảnh hưởng không tốt, làm thiệt hại, buồn phiền đến người khác.

- Trong cuộc sống, ai cũng có thể đôi lần phạm sai lầm nhưng điều quan trọng là bản thân thấy sai, nhận sai vừa sửa sai với thái độ chân thành => biều hiện qua lời xin lỗi.

- Biết nhận lỗi và xin lỗi để từ đó nhân thức được cái đúng và cái sai giúp bản thân hoàn thiện hơn và tìm được thông cảm, tha thứ để con người hiểu và gần gũi nhau hơn. (dẫn chứng)

- Phê phán thái độ cố chấp, tự cao hoặc thiếu chân thành trong việc nhận lỗi.

c. Kết thúc vấn đề: ( 0,25 điểm)

- Khằng định lại vấn đề.

- Nêu suy nghĩ, hành động của bản thân.

**Câu 2:**

**a. Mở bài: (0,5 điểm)**

Giới thiệu về giấc mơ sẽ kể.

- Cách 1: Suy nghĩ về giấc mơ; giấc mơ đẹp của em: Sự kì diệu của giấc mơ cho em gặp lại người thân đã xa cách lâu ngày.

- Cách 2: Tình huống dẫn đến giấc mơ (một món quà, một kỉ niệm, trở lại nơi cùng người thân đã sống, nỗi khao khát được gặp người thân, ...).

**b. Thân bài: (4 điểm)**

- Giới thiệu chung về người thân: Người thân bây giờ ở đâu? Làm gì? Tình huống nào em gặp lại người thân?

- Khi gặp lại quan sát thấy người thân như thế nào? Diện mạo? Hình dáng? Y phục? Cử chỉ? Nét mặt? Động tác? Lời nói…(Chủ yếu tả người và hành động)

-Người thân có nét gì khác so với trước lúc đi xa không ?( so sánh từ hình dáng bên ngoài và tính cách bên trong trước đó và bây giờ?). Nhận xét và suy nghĩ của em.

-Nhớ và kể lại những kỉ niệm gắn bó với người thân.

-Em và người thân đã trò chuyện như thế nào? Nói với nhau những gì?(kể lại và lồng cảm xúc).

-Cuối buổi gặp gỡ những sự việc gì sảy ra?

-Điều gì đã đánh thức em dậy?Tâm trạng em như thế nào?Cảm xúc sâu lắng?

**c.Kết bài: (0,5 điểm)**

-Giấc mơ tan biến em trở về hiện thực,ân tượng sâu sắc nhất với người thân

em là gì?

-Cảm xúc của em ra sao khi nhớ lại cuộc gặp gỡ này?

-Em có cảm nghĩ gì? Sẽ làm gì để người thân vui lòng?

--HẾT-

**ĐỀ 7:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| **I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** | **1** | Bài thơ được viết theo thể thơ lục bát | 0.5 |
| **2** | Hai hình ảnh về con người Việt Nam trong các hình ảnh sau:  - *mắt đen cô gái long lanh*; *yêu ai yêu trọng tấm lòng thủy chung*.  - *tay người như có phép tiên*; *trên tre lá cũng dệt nghìn bài thơ*. | 1.0 |
| **3** | Tác dụng của biện pháp so sánh trong đoạn thơ: gợi ra niềm tự hào về vẻ đẹp tài hoa của con người Việt Nam trong lao động; làm cho câu thơ sinh động, giàu hình ảnh, giàu tính biểu cảm… | 1.0 |
| **4** | Có thể nêu cảm nhận về hai đặc điểm sau: đất nước Việt Nam tươi đẹp, trù phú; con người Việt Nam thủy chung, tình nghĩa, khéo léo, tài hoa… | 0.5 |
| **II. LÀM VĂN** | **1** | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành. |  |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Lối học chay, học vẹt của một số học sinh hiện nay. | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề cần nghị luận (có lí lẽ và dẫn chứng hợp lí)*  Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ. Bài viết phải đạt những ý sau:  ***1. Giải thích:***  - Học chay: là cách học đơn lập, chỉ học lí thuyết suông mà không gắn với thực hành.  - Học vẹt: là cách học chỉ bắt chước sao cho giống, lặp lại những điều người khác nói nhưng không hiểu gì.  -> Học chay, học vẹt là cách học thụ động, tiêu cực.  ***2. Nêu thực trạng, diễn biến của lối học chay, học vẹt ở học sinh hiện nay:***  ***3. Trình bày nguyên nhân dẫn đến lối học chay, học vẹt:***  - Tâm lý học để lên lớp, lấy bằng.  - Học sinh lười biếng, ý thức học tập chưa cao.  - Chương trình học nặng về lý thuyết.  …  ***4. Nêu hậu quả của lối học chay, học vẹt:***  - Học nhiều nhưng không hiểu bài.  - Học sinh lên lớp, ra trường nhưng năng lực không tương xứng.  - Việc đào tạo và giáo dục con người không đạt hiệu quả.  …  ***5. Những giải pháp khắc phục lối học chay, học vẹt:***  - Về phía học sinh: cần tích cực, chủ động trong cách tiếp thu bài, làm bài. Thường xuyên liên hệ thực hành và lí thuyết để khắc sâu kiến thức…  - Về phía nhà trường: Giáo viên cần có những phương pháp dạy học tích cực, sinh động để giúp học sinh phát huy năng lực…  …  ***6. Phê phán học sinh có lối học chay, học vẹt***  ***7. Nêu bài học nhận thức của bản thân*** | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. |  |
| *e. Sáng tạo*  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. |  |
| **2** | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự: mở bài, thân bài, kết bài* | 0.25 |
| *b. Xác định đúng nội dung*  Tưởng tượng về một cuộc gặp mặt người thân đã xa cách lâu ngày. | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề*  Vận dụng tốt: tự sự + miêu tả + biểu cảm.  **Mở bài:**  - Giấc mơ diễn ra như thế nào?  - Cảm xúc của em khi có giấc mơ đó?  - Giới thiệu người thân: Quan hệ với em như thế nào? Cách xa bao lâu? Lí do gì xa cách em lâu thế? Cảm xúc của em khi gặp lại người thân?  **Thân bài:**  - Giới thiệu chung về người bạn thân: Người bạn đó bây giờ đang ở đâu? Đang làm gì?  - Tả người em gặp trong mơ: Khi gặp lại quan sát thấy người thân như thế nào? Diện mạo? Hình dáng? Y phục? Cử chỉ? Nét mặt? Động tác? Lời nói…  - Người thân có những nét gì khác so với lúc trước khi xa không? (So sánh từ hình dáng bên ngoài với tính cách bên trong trước đó và bây giờ?) và nêu lên nhận xét và suy nghĩ của em.  - Nhớ và kể lại những kỉ niệm gắn bó với người em gặp trong mơ.  - Em và người bạn thân đã trò chuyện như thế nào? Nói với nhau những gì?  - Cuối buổi gặp gỡ những việc gì xảy ra? Cảm xúc của em ra sao?  - Tình huống đánh thức em dậy? Tâm trạng em như thế nào? Cảm xúc ra sao?  …  **Kết bài:**  - Giấc mơ tan biến bạn quay trở về hiện thực và ấn tượng sâu sắc nhất của em và người bạn thân là gì?  - Cảm xúc của em ra sao, khi nhớ lại cuộc gặp gỡ này?  - Em có cảm nghĩ gì? | 0.5  3.0  0.5 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
| *e. Sáng tạo*  Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề. | 0.25 |

**Lưu ý:** trên chỉ là gợi ý, giám khảo cần linh hoạt khi chấm bài cho phù hợp.